

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CẦU KÈ
TỈNH TRÀ VINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 06/2020/HS-ST

Ngày: 27-3-2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CẦU KÈ, TỈNH TRÀ VINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Dương Thị Trúc Linh.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Đinh Thị Tình;

2. Ông Sơn Hương.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Mỹ Hiền, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cầu Kè, tỉnh Trà Vinh.

Đại diện viện kiểm sát nhân dân huyện Cầu Kè tham gia phiên tòa:
Ông Nguyễn Hoài Linh - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 3 năm 2020 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cầu Kè, tỉnh Trà Vinh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 05/2020/TLST-HS ngày 27 tháng 02 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 06/2020/QĐXXST-HS ngày 13 tháng 3 năm 2020 đối với bị cáo:

Thạch D sinh năm 1974 tại huyện Cầu Kè, tỉnh Trà Vinh. Nơi cư trú: Ấp C, xã H, huyện K, tỉnh Trà Vinh; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ văn hóa: 02/12; Dân tộc: Khmer; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Phật giáo; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Thạch Sương và bà Thạch Thị Dinh; Vợ Kiên Thị Sa Rương; Con: 01 người sinh năm 2007; Tiền án: Không; Tiền sự: 01 tiền sự về hành vi “Trộm cắp tài sản”. Ngày 18 tháng 9 năm 2019 bị Công an xã Hòa Tân ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính với số tiền 1.500.000 đồng; Bị bắt tạm giam từ ngày 19/11/2019 cho đến nay (có mặt).

Người bào chữa cho bị cáo Thạch D: Ông Huỳnh Ngọc Thành là Luật sư của Văn phòng Luật sư Trương Hoàng Phong thuộc Đoàn Luật sư tỉnh Trà Vinh. (có mặt)

- Người phiên dịch: Ông Thạch Quone - Phó Hiệu trưởng Trường phổ thông dân tộc nội trú huyện Cầu Kè. (có mặt)

- Bị hại: Ông Sơn S, sinh năm 1969. (có đơn xin xét xử vắng mặt)

Địa chỉ: Ấp C, xã H, huyện K, tỉnh Trà Vinh.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 21 giờ ngày 23 tháng 10 năm 2019, bị cáo Thạch D, sinh năm 1974, cư trú Ấp C, xã H, huyện K, tỉnh Trà Vinh một mình đi bộ từ nhà đến vườn dừa của ông Sơn S, sinh năm 1969, cư trú cùng ấp để hái trộm dừa bán lấy tiền tiêu xài cá nhân. Bị cáo Thạch D biết rõ vườn dừa của ông Sơn S vì bị cáo thường hay hái dừa thuê cho ông SuMaNaRa và nhà của bị cáo chỉ cách vườn dừa của ông SuMaNaRa khoảng 200 mét. Vào bên trong vườn, bị cáo đến khu vực có những cây dừa còn thấp để thuận lợi cho việc hái trộm, bị cáo đứng dưới gốc dừa rồi chồm người lên dùng tay vặn, giật mạnh cho đứt cuống trái dừa rồi bỏ trái dừa vừa hái được ngay tại gốc cây. Sau khi hái trộm được 04 (bốn) cây dừa, bị cáo quay lại dùng chân dò tìm những trái dừa đã hái được rồi dùng tay ôm, mang lại vị trí cây dừa ban đầu đã hái trộm. Sau đó, bị cáo cởi áo thun ngắn tay, màu xanh đang mặc trên người ra, dùng tay buộc lại một đầu ở phần cổ áo để bỏ những trái dừa vừa hái trộm được đem về nhà. Trong lúc bị cáo đang bỏ dừa vào bên trong áo thì ông Sơn S đi thăm vườn và gọi đèn pin vào vườn để quan sát, sợ bị phát hiện nên bị cáo bỏ chạy để lại áo thun cùng số dừa vừa hái trộm được. Ông Sơn S đi vào bên trong vườn thì phát hiện 01 (một) cái áo thun màu xanh bên trong đựng những trái dừa cùng 04 (bốn) trái dừa để gần gốc cây dừa, ông SuMaNaRa dùng đèn pin rọi xung quanh vườn thì phát hiện có người chạy ra vườn dừa của mình. Thấy vậy, ông SuMaNaRa không đuổi theo mà ông gom dừa lại và đến Công an xã Hòa Tân trình báo, đồng thời giao nộp 12 (mười hai) trái dừa cùng 01 (một) áo thun ngắn tay màu xanh cho Công an xã Hòa Tân. Quá trình xác minh, nhận thấy bị cáo Thạch D có nhiều biểu hiện nghi vấn nên Công an xã Hòa Tân mời đến làm việc, qua làm việc bị cáo đã thừa nhận hành vi “Trộm cắp tài sản”.

Xét thấy vụ việc vượt quá thẩm quyền nên Công an xã Hòa Tân đã chuyển hồ sơ cùng vật chứng đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Cầu Kè để xử lý theo quy định. Ngày 13 tháng 11 năm 2019, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Cầu Kè yêu cầu định giá tài sản đối với 12 (mười hai) trái dừa khô. Ngày 13 tháng 11 năm 2019, Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Cầu Kè có Bản kết luận định giá tài sản số: 29/BKL-HĐĐG xác định 12 (mười hai) trái dừa khô tại thời điểm bị mất trộm có giá 84.000 đồng.

Mặc dù số tài sản mà bị cáo Thạch D trộm cắp có được là 84.000 đồng, chưa đủ định lượng cấu thành tội “Trộm cắp tài sản”. Nhưng qua xác minh, thu thập tài liệu xác định vào ngày 18 tháng 9 năm 2019, Thạch D đã bị Công an xã Hòa Tân ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “Trộm cắp tài sản” với số tiền 1.500.000 đồng, bị cáo chưa nộp phạt, chưa hết thời hạn được coi là chưa bị xử lý vi phạm hành chính. Do đó, hành vi của Thạch D đã cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” theo điểm a, khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Quá trình điều tra, nhận thấy bị cáo Thạch D có những biểu hiện nghi vấn về tâm thần. Ngày 25 tháng 11 năm 2019, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an

huyện Cầu Kè ra Quyết định trưng cầu giám định tình trạng tâm thần của bị cáo Thạch D. Đồng thời, trích xuất và áp giải bị cáo Thạch D đến Viện pháp y tâm thần Trung ương Biên Hòa để phục vụ cho công tác giám định.

Ngày 31 tháng 12 năm 2019, Viện Pháp y tâm thần Trung ương Biên Hòa có bản kết luận số: 727-VPYTW đối với Thạch D.

- Về y học: Trước, trong, sau khi gây án và hiện nay đương sự bị bệnh rối loạn nhân cách và hành vi do sử dụng rượu.

- Về khả năng nhận thức và điều khiển hành vi: Đương sự bị hạn chế khả năng nhận thức và điều khiển hành vi.

- Hiện nay: Đương sự đủ khả năng nhận thức và điều khiển hành vi.

Ngày 14 tháng 01 năm 2019, Cơ quan Cảnh sát điều tra tiếp nhận bị cáo Thạch D từ Viện pháp y tâm thần Trung ương Biên Hòa về để tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Cầu Kè. Ngày 14 tháng 02 năm 2020, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Cầu Kè kết thúc việc điều tra và chuyển hồ sơ sang Viện kiểm sát nhân dân huyện Cầu Kè để thực hiện việc truy tố đối với bị cáo Thạch D theo thẩm quyền.

Tại Cáo trạng số 07/CT-VKS-HS ngày 25/02/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Cầu Kè, tỉnh Trà Vinh đã truy tố bị cáo Thạch D về tội: “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa bị cáo Thạch D đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung cáo trạng thể hiện là đúng, bị cáo không bổ sung hay khiêu nại về nội dung Cáo trạng.

Căn cứ Biên bản khám nghiệm hiện trường, lời khai của bị cáo Thạch D, lời khai của người làm chứng và Bản kết luận định giá tài sản số: 29/BKL-HĐĐg ngày 13/11/2019 Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Cầu Kè cùng những tài liệu, chứng cứ thu thập được có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử xác định hành vi của bị cáo Thạch D đã cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” được quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015.

Đại diện Viện kiểm sát thực hành quyền công tố tại phiên tòa sau khi phân tích các chứng cứ buộc tội bị cáo, phân tích các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, vị đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên cáo trạng đã truy tố và đề nghị: áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm h, i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015. Xử phạt bị cáo Thạch D từ 09 đến 12 tháng tù nhưng áp dụng Điều 65 Bộ luật hình sự và Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng Điều 65 của Bộ luật hình sự về án treo cho bị cáo được hưởng án treo; thời gian thử thách 18 đến 24 tháng. Giao bị cáo Thạch D cho Ủy ban nhân dân xã Hòa Tân, huyện Cầu Kè, tỉnh Trà Vinh giám sát giáo dục bị cáo. Về trách nhiệm dân sự: Do bị hại không có yêu cầu bị cáo phải bồi thường thiệt hại gì thêm nên không xem xét. Về vật chứng vụ án: Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Cầu Kè đã trao trả 01 điện thoại di động nhãn hiệu SamSung J3 Pro, màu xanh,

mặt sau có gắn ốp lưng bằng nhựa trong suốt, đã qua sử dụng cho bị hại Nguyễn Thị Tuyết Loan và tiền Việt Nam 1.810.000 đồng cho ông Trương Tuấn Cường xong nên không xem xét giải quyết. Về án phí: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết 326/2014/UBTVQH14 về án phí lệ phí Tòa án, buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Quan điểm của người bào chữa cho bị cáo Thạch D: Tại phiên tòa, người bào chữa cũng thống nhất với nội dung bản cáo trạng truy tố bị cáo Thạch D. Tuy nhiên, bị cáo nhất thời phạm tội, bị cáo phạm tội gây thiệt hại không lớn, bị cáo lần đầu phạm tội và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, bị cáo bị hạn chế khả năng nhận thức và điều khiển hành vi, trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, bị cáo xuất thân từ thành phần nhân dân lao động nghèo và trình độ học vấn thấp do bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật tố tụng hình sự nên đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 65 của Bộ luật hình sự để cho bị cáo D hưởng án treo. Về trách nhiệm dân sự, do bị hại không yêu cầu bị cáo phải bồi thường nên đề nghị không xem xét giải quyết.

Bị cáo Thạch D thống nhất với ý kiến bào chữa của Vị Luật sư, bị cáo không có ý kiến tranh luận gì thêm.

Bị cáo Thạch D nói lời sau cùng: Bị cáo cảm thấy ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Trong quá trình tố tụng Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đúng theo quy định pháp luật.

Việc vắng mặt của bị hại

[2] Xét hành vi của bị cáo Thạch D: Bị cáo D khai nhận khoảng 21 giờ, ngày 23 tháng 10 năm 2019, lợi dụng lúc đêm tối bị can Thạch D một mình đi bộ từ nhà đến vườn dừa của ông Sơn S, sinh năm 1969, ngụ cùng ấp, mục đích để hái trộm dừa bán lấy tiền tiêu xài cá nhân. Bị can Thạch D đã hái trộm được 12 (mười hai) trái dừa khô và nội dung Cáo trạng truy tố bị cáo về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự năm 2015 là đúng. Xét lời khai của bị cáo tại phiên tòa hôm nay phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, phù hợp với lời khai của bị hại và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Xét thấy Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Cầu Kè, tỉnh Trà Vinh truy tố bị cáo Thạch D về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ

luật hình sự năm 2015 là có căn cứ, đảm bảo đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Xét tính chất mức độ và hành vi phạm tội của bị cáo D là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản hợp pháp của người khác, gây tâm lý hoang mang lo sợ cho đại bộ phận người dân nơi bị cáo thực hiện hành vi phạm tội, làm cho họ không an tâm trong việc bảo quản tài sản của mình, làm ảnh hưởng đến trật tự, an toàn xã hội; Bị cáo có đủ khả năng nhận thức được tài sản hợp pháp của người khác được pháp luật bảo vệ, nghiêm cấm mọi hành vi xâm phạm; Bị cáo là thanh niên trẻ, có đầy đủ sức khỏe, lẽ ra bị cáo phải lo chí thú làm ăn bằng chính sức lao động của mình để tạo ra của cải, vật chất lo cho bản thân và gia đình hay tích cực cùng với chính quyền địa phương bảo vệ trật tự, trị an trong xóm ấp, bảo vệ thành quả lao động chính đáng của gia đình, của bản thân, của bà con lối xóm. Không làm được như vậy mà bị cáo lại học đòi theo những phần tử xấu, lười lao động, thích ngồi không hưởng lợi, ham muốn nhanh chóng có tài sản nhưng không phải lao động chân chính nên đã có hành vi lén lút lấy trộm tài sản của người khác. Mặc dù, bị cáo đã từng bị lực lượng Công an phát hiện xử phạt vi phạm hành chính nhưng bị cáo vẫn không từ bỏ mà tiếp tục thực hiện hành vi trộm cắp tài sản, bị cáo nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố tình thực hiện. Hành vi phạm tội của bị cáo thể hiện ý thức xem thường pháp luật, gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự an toàn xã hội tại địa phương.

Để đảm bảo tính nghiêm minh của pháp luật cần xử phạt bị cáo một mức án tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo, để bị cáo có điều kiện học tập và cải tạo thành công dân có ích cho gia đình và xã hội. Đồng thời cũng nhằm mục đích răn đe, phòng chống tội phạm cho toàn xã hội.

Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt đối với bị cáo Thạch D cũng cần xem xét cho bị cáo hưởng các tình tiết giảm nhẹ như: Bị cáo phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn, tài sản đã được thu hồi và trả lại cho người bị hại nguyên vẹn; Bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; Bị cáo bị hạn chế khả năng nhận thức và điều khiển hành vi. Trong quá trình điều tra, truy tố và xét xử thì bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Từ những tình tiết nêu trên Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại các điểm h, i, q, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015. Do bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ và không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015 và bản thân bị cáo có nơi cư trú rõ ràng. Mặt khác, xét thấy bị cáo có khả năng tự cải tạo và việc cho bị cáo được hưởng án treo không gây nguy hiểm cho xã hội; không ảnh hưởng đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội nên không cần phải bắt bị cáo chấp hành hình phạt tù mà áp dụng Điều 65 Bộ luật hình sự 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 và Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng Điều 65 của Bộ luật hình sự về án treo cho bị cáo Thạch D được hưởng án treo, giao bị cáo Thạch D cho Ủy ban nhân dân xã Hòa Tân, huyện Cầu Kè, tỉnh Trà

Vinh giám sát và giáo dục trong thời gian thử thách là thỏa đáng với mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo.

[4] Về trách nhiệm dân sự: Do bị hại không có yêu cầu bị cáo phải bồi thường thiệt hại gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] Về vật chứng vụ án: Căn cứ vào Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 và Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự 2015. Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) áo thun ngắn tay, màu xanh, đã qua sử dụng mà bị can Thạch D dùng vào việc trộm cắp tài sản.

[6] Về án phí: Căn cứ vào Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Thạch D phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

[7] Từ những phân tích nêu trên, xét thấy quan điểm của Vị đại diện Viện kiểm sát về việc giải quyết vụ án là phù hợp nên được chấp nhận.

Đối với đề nghị của vị Luật sư về việc cho bị cáo được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm x khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự là người phạm tội có công cách mạng hoặc là cha, mẹ, vợ, chồng, con của liệt sĩ. Xét thấy bị cáo không thuộc trường hợp trên, bị cáo chỉ có ông ngoại là người có công cách mạng, Hội đồng xét xử đã xem xét cho bị cáo được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự nên yêu cầu của vị Luật sư đề nghị cho bị cáo được hưởng thêm điểm x khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự là không phù hợp nên không được chấp nhận.

[8] Bị cáo; Bị hại; được kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Thạch D phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Áp dụng khoản 1 Điều 173; Các điểm h, i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 65 Bộ luật hình sự năm 2015; Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao hướng dẫn áp dụng Điều 65 của Bộ luật hình sự về án treo.

Xử phạt bị cáo Thạch D 06 (sáu) tháng tù nhưng cho bị cáo Thạch D được hưởng án treo, thời gian thử thách là 12 (mười hai) tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Thạch D cho Ủy ban nhân dân xã Hòa Tân, huyện Cầu Kè, tỉnh Trà Vinh giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách,

người được hưởng án treo có ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại không có yêu cầu bị cáo phải bồi thường thiệt hại gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 01 (một) áo thun ngắn tay, màu xanh, đã qua sử dụng mà bị can Thạch D dùng vào việc trộm cắp tài sản.

Về án phí: Buộc bị cáo Thạch D nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền làm đơn kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Trà Vinh;
- VKSND tỉnh Trà Vinh;
- VKSND huyện Cầu Kè;
- Công an huyện Cầu Kè;
- CCTHADS huyện Cầu Kè;
- UBND xã Hòa Tân;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Dương Thị Trúc Linh

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Thạch Ân

Đinh Thị Tình

Dương Thị Trúc Linh

